

THÔNG BÁO

**Công bố Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á - Tây Ninh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành**

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh ngày về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ cuộc họp ngày 03/06/2025 của Hội đồng tư vấn xét cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh về việc xem xét hồ sơ đề nghị công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành của Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á - Tây Ninh tại Bản công bố số 223/BVXYTN ngày 28/5/2025 và đối chiếu với quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Y tế công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành như sau:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được công bố:

BỆNH VIỆN ĐA KHOA XUYỀN Á – TÂY NINH

2. Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 278/BYT-GPHĐ, ngày cấp: 22/07/2020, cơ quan cấp: Bộ Y tế.
3. Địa chỉ cơ sở: Số 10, đường Xuyên Á, ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
4. Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Đinh Văn Cội.
5. Điện thoại liên hệ: 18009075
6. Đáp ứng yêu cầu để hướng dẫn thực hành các chức danh sau: Bác sĩ Y khoa; Bác sĩ Y học cổ truyền; Bác sĩ Răng hàm mặt; Bác sĩ Y học dự phòng; Bác sĩ chuyên khoa sau đại học; Y sĩ đa khoa; Y sĩ Y học cổ truyền; Điều dưỡng đa khoa; Điều dưỡng Gây mê hồi sức; Hộ sinh/Điều dưỡng Sản phụ khoa; Cấp cứu ngoại viện; Kỹ thuật y: xét nghiệm y học, hình ảnh y học, phục hồi chức năng, khúc xạ nhãn khoa, phục hình răng.
7. Cơ sở hợp tác: Không.
8. Danh sách người hướng dẫn, số lượng người thực hành và các nội dung khác như hồ sơ cơ sở công bố.

9. Trách nhiệm cơ sở thực hành:

a) Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng thực hành sau khi được công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và tổ chức thực hành như nội dung cơ sở đã công bố. Trường hợp tổ chức thực hành không đúng quy định, không đúng nội dung đã công bố, Sở Y tế tiến hành hủy công bố và không công nhận kết quả thực hành.

b) Thông báo danh sách người thực hành gửi về Sở Y tế trên hệ thống egovsoyte.gov.vn khi bắt đầu tiếp nhận thực hành.

c) Khi có sự thay đổi nội dung cơ sở đã công bố kịp thời cập nhật và gửi hồ sơ về Sở Y tế để tiến hành công bố lại.

Sở Y tế trân trọng thông báo đến cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo SYT (b/c);
- VP HĐND-UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng SYT;
- Đăng tải Website Sở Y tế;
- Lưu :VT, NV. Bs Điện

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Gia Phương

DANH SÁCH CƠ SỞ CÔNG BỐ THỰC HÀNH ĐỢT 3 NĂM 2025 (01 CƠ SỞ)

TT	TÊN CƠ SỞ	VĂN BẢN TỰ SỞ GIẤY PHÉP CÔNG BỐ	NGÀY CẤP	CƠ QUAN CẤP	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CM	CÔNG BỐ CÁC CHỨC DANH	CHI PHÍ HƯỚNG DẪN	SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH	CƠ SỞ HỢP TÁC/NỘI DUNG	Ngày công bố	GHI CHÚ/ĐT
1	BỆNH VIỆN ĐA KHOA XUYỀN Á - TÂY NINH	223/BVXYTN	27/07/2020	Bộ Y tế	Số 10, đường Xuyến Á, ấp Trầm Vằng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Bác sĩ Đinh Văn Cội	1. Bác sĩ Y khoa; 2. Bác sĩ Y học cổ truyền; 3. Bác sĩ Răng hàm mặt; 4. Bác sĩ Y học dự phòng; 5. Bác sĩ chuyên khoa sau đại học; 6. Y sĩ đa khoa; 7. Y sĩ Y học cổ truyền; 8. Điều dưỡng ; 9. Điều dưỡng Gây mê hồi sức; 10. Hộ sinh/Điều dưỡng Sản phụ khoa; 11. Cấp cứu ngoại viện; 12. Kỹ thuật y: xét nghiệm y học, hình ảnh y học, phục hồi chức năng, khúc xạ nhãn khoa, phục hình răng.	1. Phạm vi thực hành 12 tháng = 36.000.000d/ học viên. 2. Phạm vi thực hành 09 tháng = 27.000.000d/ học viên. 3. Phạm vi thực hành 12 tháng = 18.000.000d/ học viên.	1. Bác sĩ Y khoa: 40 2. Bác sĩ Y học cổ truyền: 5 3. Bác sĩ Răng hàm mặt: 3 4. Bác sĩ Y học dự phòng: 5 5. Bác sĩ chuyên khoa sau đại học: 103 6. Y sĩ đa khoa: 5 7. Y sĩ Y học cổ truyền: 5 8. Điều dưỡng đa khoa: 60 9. Điều dưỡng Gây mê hồi sức: 5 10. Hộ sinh/Điều dưỡng Sản phụ khoa: 20 11. Cấp cứu ngoại viện: 2 12. Kỹ thuật y: xét nghiệm y học, hình ảnh y học, phục hồi chức năng, khúc xạ nhãn khoa, phục hình răng: 19	Không	28/05/2025	Có đủ



